

KẾ HOẠCH

Tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Phường dành cho học sinh Trung học năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 4656/KH-SGDĐT ngày 06/11/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (KHKT) cấp Thành phố dành cho học sinh trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Quy chế cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

UBND phường Phúc Lợi ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề thực tiễn; tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các nhà trường.

- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM); nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh trung học.

2. Yêu cầu

- Nội dung nghiên cứu khoa học, kỹ thuật của học sinh bảo đảm thiết thực, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông;

- Thực hiện việc đánh giá, lựa chọn dự án dự thi của học sinh công bằng, khách quan, thực chất, tiết kiệm và hiệu quả.

II. TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Đối tượng: Học sinh đang học lớp 8, 9 cấp THCS có kết quả học tập, rèn luyện năm học 2024-2025 đạt từ mức Khá trở lên, có nguyện vọng dự thi.

2. Lĩnh vực dự thi: Gồm có 22 lĩnh vực (phụ lục 1 kèm theo).

3. Nội dung dự thi

- Dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (dự án dự thi) có nội dung là kết quả nghiên cứu được thực hiện tối đa 01 năm tính đến ngày 31/01/2026, thuộc một trong các lĩnh vực của Cuộc thi được quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (phụ lục 1 kèm theo).

- Dự án của 01 học sinh thực hiện (gọi là dự án cá nhân); của 02 học sinh trong cùng 1 nhà trường (gọi là dự án tập thể).
- Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án.

4. Quy định về hồ sơ dự thi:

- 04 bản báo cáo về quá trình nghiên cứu và kết quả nghiên cứu đến thời điểm dự thi (không quá 15 trang, căn lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm, kiểu chữ Times New Roman); nêu hướng nghiên cứu tiếp theo của đề tài; các thông tin của giáo viên và học sinh ghi ở trang bìa của báo cáo.
- Quyết định cử giáo viên hướng dẫn đề tài.

5. Yêu cầu đối với dự án dự thi

- Bảo đảm tính trung thực trong nghiên cứu khoa học; không gian lận, sao chép trái phép, giả mạo; không sử dụng hay trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu của người khác.
- Thời gian nghiên cứu của dự án thi không quá 12 tháng liên tục và trong khoảng từ tháng 01 năm đến trước khi khai mạc cuộc thi 30 ngày.
- Các dự án tập thể không được phép đổi các thành viên khi đã bắt đầu thực hiện dự án.
- Những dự án nghiên cứu có liên quan đến các mầm bệnh, hóa chất độc hại hoặc các chất ảnh hưởng đến môi trường không được tham gia cuộc thi.
- Dự án phải đảm bảo yêu cầu về trưng bày theo quy định của ban chỉ đạo Cuộc thi.
- Dự án tham gia dự thi phải được hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh đang học phê duyệt, đánh giá và được nhà trường lựa chọn theo quy định.

6. Người hướng dẫn nghiên cứu

- Hiệu trưởng nhà trường có học sinh dự thi ra quyết định cử 01 (một) người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên, nhân viên đang làm việc tại nhà trường, có chuyên môn phù hợp cho mỗi dự án dự thi.
- Một người hướng dẫn nghiên cứu chỉ được hướng dẫn 01 dự án dự thi.
- Ngoài người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên, nhân viên, dự án dự thi có thể có thêm người hướng dẫn khoa học là nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường đại học, viện, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với thi cấp trường

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, lựa chọn các dự án có chất lượng tốt nhất tham gia dự thi cấp Phường.
- Thời gian hoàn thành thi cấp trường: **trước 10/11/2025**
- Đăng ký dự thi cấp Phường: Mỗi trường đăng ký tối đa 02 sản phẩm dự thi và gửi tên đề tài dự thi (*theo phụ lục 1*) kèm bản báo cáo kết quả cuộc thi cấp trường có xác nhận của Trưởng ban chỉ đạo cuộc thi cấp trường về Phòng Văn hóa xã hội Phường **chậm nhất 16h ngày 10/11/2025 (đ/c Duyệt nhận)**.
- Hồ sơ đăng ký dự thi cấp Phường bao gồm:
 - (1) Quyết định của Hiệu trưởng đơn vị dự thi cử các dự án tham dự Cuộc thi, kèm theo Bản đăng ký dự thi (*Phụ lục 2 kèm theo*).
 - (2) Giấy xác nhận kết quả học tập, rèn luyện của thí sinh, có xác nhận của Hiệu trưởng.
 - (3) Hồ sơ dự án dự thi:
 - + Thuyết minh về việc đăng ký, phê duyệt, lựa chọn dự án dự thi (*Phụ lục 3 kèm theo*)

+ Kế hoạch nghiên cứu đã được Hiệu trưởng phê duyệt, kèm theo phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (nếu có), Tờ khai dành cho học sinh, Phiếu phê duyệt dự án (*Phụ lục 4 kèm theo*)

+ Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi trình bày kết quả nghiên cứu theo tiêu chí đánh giá dự án dự thi (*Phụ lục 5 kèm theo*)

2. Đối với thi cấp Phường: Tổ chức vào 14h00 giờ ngày 11/11/2025 (thứ ba) tại trường THCS Sài Đồng.

- Ban tổ chức cuộc thi cấp Phường tổ chức chấm và công nhận sản phẩm đạt giải cấp Phường đồng thời lựa chọn 01 sản phẩm chất lượng nhất để tham gia dự thi cấp Thành phố;

- Sản phẩm được chọn tham gia dự thi cấp Thành phố, nhà trường hoàn thiện hồ sơ và nộp về phòng Văn hóa - Xã hội lúc 14h00, ngày 12/11/2025 để nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia dự thi cấp Thành phố (*đ/c Dịu nhận*).

3. Đối với thi cấp Thành phố: Dự kiến hoàn thành trước ngày 01/12/2025.

4. Đối với thi cấp quốc gia: Dự kiến tháng 03/2026

IV. NHIỆM VỤ CỦA PHÒNG VHXH, CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÓ HỌC SINH DỰ THI

1. Phòng Văn hóa – Xã hội:

- Là cơ quan thường trực, tham mưu xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT năm học 2025-2026 đảm bảo hiệu quả đúng quy định. Biểu dương khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong cuộc thi.

- Là đầu mối cung cấp và thu thập thông tin về Cuộc thi, tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục & Đào tạo theo quy định.

2. Các trường THCS có học sinh dự thi:

- Thông báo với học sinh, cha mẹ học sinh về thời gian, địa điểm thi; phối hợp với cha mẹ học sinh đưa đón học sinh đến điểm thi an toàn và đúng giờ.

- Cử giáo viên phụ trách, quản lý học sinh tại điểm thi.

- Chuẩn bị đủ hồ sơ theo quy định, dự thi theo thứ tự danh sách niêm yết tại các phòng thi. Hồ sơ dự thi gửi cho ban tổ chức trước giờ khai mạc (trước 13h30) cho đồng chí Hào (Hiệu phó trường THCS Sài Đồng):

3. Đối với Trường THCS Sài Đồng: Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ công tác tổ chức kỳ thi như: Phòng thi chính thức (05 phòng), phòng chờ theo các lĩnh vực trên, Hội trường phục vụ khai mạc kỳ thi; Chuẩn bị các điều kiện về CSVC, máy tính, máy chiếu, đảm bảo mạng internet cho các phòng thi, phòng chờ, hội trường.

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁC DỰ ÁN DỰ THI

Căn cứ quy định tại thông tư 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và để đáp ứng yêu cầu cuộc thi Quốc gia, Quốc tế, cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp Quận năm học 2024-2025 đánh giá dự án dự thi theo các tiêu chí dưới đây:

1. Dự án khoa học

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;

- Áp phích (Poster): 10 điểm;
- Phòng vấn: 25 điểm.

2. Dự án kỹ thuật

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện chế tạo và kiểm tra: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Áp phích (Poster): 10 điểm;
- Phòng vấn: 25 điểm.

3. Về quy trình chấm thi

- Chấm thi theo từng lĩnh vực: Đánh giá thông qua hồ sơ dự án dự thi và phòng vấn thí sinh.

- Chọn 01 dự án đạt giải cao nhất tham dự cấp Thành phố.

Trên đây là kế hoạch tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2025-2026. UBND Phường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Nếu có phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện các đơn vị báo cáo UBND Phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để kịp thời giải quyết.

Nơi nhận:

- Các trường THCS trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXX (05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Anh Tuấn

CÁC LĨNH VỰC CỦA CUỘC THI
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ngày tháng năm 2025
của UBND phường Phúc Lợi)

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và Bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh-Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...

14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lý và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lý nguyên tử; phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lý trên máy tính; Vật lý thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lý hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lý lý thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lý thực vật; Sinh lý thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyên dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

Phụ lục 1
CÁC LĨNH VỰC CỦA CUỘC THI

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và Bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lý thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;..

PHỤ LỤC 2

ĐƠN VỊ DỰ THI.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm 20....

BẢN ĐĂNG KÝ DỰ THI
Vòng chung kết Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp Phường
Năm học 2025 – 2026

TT	Tên dự án dự thi	Lĩnh vực dự thi	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Dân tộc	Giới tính	Lớp	Trường	Kết quả học tập năm học 2024-2025	Kết quả rèn luyện năm học 2024-2025	Người hướng dẫn nghiên cứu		Ghi chú
1	(Dự án tập thể)		1.								Họ và tên	Đơn vị công tác	
			2.										
2	(Dự án cá nhân)		1.										

HIỆU TRƯỞNG

(kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 3

THUYẾT MINH

VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ, PHÊ DUYỆT VÀ LỰA CHỌN DỰ ÁN DỰ THI TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐƠN VỊ DỰ THI

(Phiếu này phải được nộp cùng dự án dự thi)

1. Tại các nhà trường:

- Số lượng tổ chuyên môn có dự án đăng ký tham gia thực hiện tại cơ sở giáo dục.

- Số dự án (DA); số học sinh (HS); số người hướng dẫn nghiên cứu (HDNC) được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Số dự án của cơ sở giáo dục được lựa chọn tham dự Cuộc thi vòng sơ khảo cấp Phường.

2. Thuyết minh về triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật tại đơn vị dự thi

Cung cấp thông tin về việc triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học tại đơn vị; Các mốc thời gian triển khai; Tổng số các lĩnh vực nghiên cứu có học sinh tham gia; Các hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật khác đã tổ chức tại đơn vị.

....., ngàytháng.....năm 20....

HIỆU TRƯỞNG

(kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 4
(CÁC PHIẾU DÀNH CHO HỌC SINH)

TỜ KHAI DÀNH CHO HỌC SINH
(Bắt buộc đối với mọi dự án)

- 1) a. Họ và tên học sinh/nhóm trưởng:..... Lớp:.....
Email:..... Điện thoại:
- b. Thành viên trong nhóm: Lớp:
- 2) Tên dự án:
- 3) Trường: Điện thoại:
Địa chỉ:
Xã: Tỉnh/Thành phố:.....
- 4) Người hướng dẫn nghiên cứu:
Điện thoại/email...../.....
- 5) Dự án này có tiếp tục từ năm trước không? ☐ Có ☐ Không
Nếu có:
a) Đính kèm ☐ Tóm tắt và ☐ Kế hoạch nghiên cứu của năm trước
b) Giải thích sự khác và mới của dự án này so với năm trước trong ☐ Phiếu dự án tiếp tục
- 6) Năm nay, thí nghiệm/thu thập số liệu trong khoảng thời gian: (Phải nêu rõ ngày/tháng/năm)
Ngày bắt đầu:..... Ngày kết thúc:
- 7) Thí nghiệm được thực hiện ở đâu? (Đánh dấu tất cả những nơi thích hợp)
☐ Cơ quan nghiên cứu ☐ Trường học ☐ Thực địa ☐ Tại nhà
☐ Nơi khác (ghi rõ)
- 8) Liệt kê tên và địa chỉ của tất cả những nơi làm việc ngoài nhà trường:
a) Tên đơn vị:
Địa chỉ:
Điện thoại:
b) Tên đơn vị:
Địa chỉ:
Điện thoại:
- 9) ☐ Kế hoạch nghiên cứu kèm theo
- 10) ☐ Bản tóm tắt dự án sau khi thí nghiệm kèm theo

....., ngàytháng năm

Nhóm trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU PHÊ DUYỆT DỰ ÁN VÀ CAM KẾT

(Bắt buộc đối với mỗi học sinh, kể cả thành viên của nhóm)

1) Học sinh và cha mẹ/người bảo trợ học sinh

a) Xác nhận của học sinh:

- Tôi hiểu sự rủi ro và nguy hiểm có thể xảy ra trong Kế hoạch nghiên cứu được đề xuất.
- Tôi đã đọc Quy chế của Cuộc thi và sẽ tuân theo mọi quy định trong quá trình nghiên cứu.
- Tôi đã đọc và tuân thủ tuyên ngôn về đạo đức sau đây:

Gian lận khoa học và hành vi sai trái không được cho phép ở mọi nghiên cứu hay cuộc thi. Những hành vi đó bao gồm đạo văn, giả mạo, sử dụng hoặc trình bày công trình của người khác như của mình, bịa đặt số liệu. Những dự án gian lận sẽ không được tham dự ở tất cả các cuộc thi.

Bằng việc ký tên dưới đây, tôi xin cam kết tuân thủ các quy định và các điều khoản liên quan đến liên chính khoa học của Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Họ và tên học sinh: Chữ ký:; Ngàytháng.....năm 20...

b) Sự cho phép của bố mẹ/người bảo trợ: Tôi đã đọc và hiểu rõ những rủi ro và nguy hiểm có thể xảy ra trong Kế hoạch nghiên cứu. Tôi cho phép con tôi tham gia vào nghiên cứu này.

Họ và tên: Chữ ký:; Ngàytháng.....năm 20...

2) Người hướng dẫn nghiên cứu

- Tôi hiểu sự rủi ro và nguy hiểm có thể xảy ra trong Kế hoạch nghiên cứu được đề xuất của học sinh.
- Tôi đã đọc Quy chế của Cuộc thi và cam kết tuân thủ mọi quy định trong quá trình hướng dẫn nghiên cứu.
- Tôi đã đọc và tuân thủ, đồng thời yêu cầu học sinh tuân thủ tuyên ngôn về đạo đức sau đây:

Gian lận khoa học và hành vi sai trái không được cho phép ở mọi nghiên cứu hay cuộc thi. Những hành vi đó bao gồm đạo văn, giả mạo, sử dụng hoặc trình bày công trình của người khác như của mình, bịa đặt số liệu. Những dự án gian lận sẽ không được tham dự ở tất cả các cuộc thi.

Bằng việc ký tên dưới đây, tôi xin cam kết tuân thủ và yêu cầu học sinh tuân thủ các quy định và các điều khoản liên quan đến liên chính khoa học của Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Họ và tên: Chữ ký:; Ngàytháng.....năm 20...

3) Phê duyệt của cơ sở giáo dục

Nhà trường xác nhận dự án này đã được kiểm tra, xác thực kế hoạch thực hiện dự án, tính chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng ký dự thi và tuân thủ mọi quy định của Cuộc thi.

....., ngàytháng.....năm 20...

Hiệu trưởng

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN NGHIÊN CỨU
(DÀNH CHO CÁC THÍ NGHIỆM/THỰC NGHIỆM THỰC HIỆN NGOÀI NHÀ TRƯỜNG)
(Phiếu này phải được trưng bày cùng dự án dự thi nếu có thí nghiệm/thực nghiệm ngoài nhà trường)

Họ và tên (các) học sinh:

Tên dự án:

Kê khai của người hướng dẫn khoa học (không phải bởi học sinh/người hướng dẫn nghiên cứu) tại cơ quan nghiên cứu:

Học sinh đã thực hiện nghiên cứu tại địa điểm làm việc của tôi:

- a) ☐ Sử dụng thiết bị b) ☐ Thực hiện thí nghiệm/tiến hành nghiên cứu
- 1) Nghiên cứu này có phải là một phần công việc của ông/bà không? ☐ Có ☐ Không
- 2) Bạn đã xem xét quy chế của cuộc thi liên quan đến dự án này? ☐ Có ☐ Không
- 3) Học sinh đã có được ý tưởng cho dự án của mình như thế nào? (Được phân công, lựa chọn từ một bảng có sẵn, ý tưởng của học sinh)

4) Học sinh đã làm việc với dự án như một phần công việc của nhóm nghiên cứu? ☐ Có ☐ Không
Nếu có, nhóm nghiên cứu lớn thế nào và thuộc loại nào? (nhóm học sinh, nhóm các nhà nghiên cứu)

5) Thực tế các học sinh đã sử dụng những thủ tục hoặc thiết bị cụ thể nào cho dự án?
Hãy liệt kê và mô tả (Không liệt kê những phần việc/huạt động mà học sinh chỉ quan sát)

6) Học sinh/công việc của học sinh sáng tạo hay độc lập như thế nào?

Họ và tên người hướng dẫn khoa học:

Chức danh:

Cơ quan:

Địa chỉ:

Email/số điện thoại:

....., ngày..... tháng năm 20...

Người hướng dẫn khoa học
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện cơ quan nghiên cứu
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 5

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

(Không ghi thông tin của đơn vị dự thi và thí sinh dự thi; KHÔNG quá 15 trang kể cả bìa, phụ lục, tài liệu tham khảo, khổ A4, lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm; cách dòng đơn (single), cách đoạn 3pts; kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13)

I - ĐỐI VỚI DỰ ÁN KHOA HỌC

1. Câu hỏi nghiên cứu:

Thuyết minh về sự đóng góp của dự án vào lĩnh vực nghiên cứu.

Xác định mục tiêu cụ thể và rõ ràng (đánh giá được bằng các phương pháp khoa học).

2. Thiết kế và phương pháp

Thiết kế kế hoạch nghiên cứu theo mục tiêu; trình bày phương pháp thu thập số liệu (khảo sát, điều tra, thực hành, thí nghiệm...), trong đó thể hiện rõ các tham số, thông số, biến số phù hợp với mục tiêu nghiên cứu.

3. Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu

Trình bày về quá trình thực hiện phương pháp thu thập số liệu (khảo sát, điều tra, thực hành, thí nghiệm...) theo kế hoạch nghiên cứu; kết quả thu được (dữ liệu, số liệu thu được qua khảo sát, điều tra, thực hành, thí nghiệm...); xử lý số liệu (tổng hợp, phân tích, thống kê...), giải thích, nhận định, đánh giá, kết luận (theo mục tiêu nghiên cứu).

II - ĐỐI VỚI DỰ ÁN KỸ THUẬT

1. Vấn đề nghiên cứu

Mô tả đòi hỏi của thực tế và xác định vấn đề cần giải quyết (lý giải được sự cấp thiết của vấn đề cần giải quyết); xác định các tiêu chí cho giải pháp giải quyết vấn đề.

2. Thiết kế và phương pháp

Trình bày về quá trình nghiên cứu để xác định giải pháp giải quyết vấn đề theo các tiêu chí đã xác định (thể hiện việc tìm tòi các giải pháp khác nhau để phân tích và lựa chọn giải pháp khả thi) từ đó thiết kế mô hình/nguyên mẫu (bản thiết kế của sản phẩm, thiết bị sẽ chế tạo; quy trình công nghệ) thể hiện giải pháp giải quyết vấn đề.

3. Thực hiện, chế tạo và kiểm tra

Trình bày quá trình chế tạo (sản phẩm, thiết bị), thực hiện quy trình công nghệ và kiểm tra (trong nhiều điều kiện/thử nghiệm) chứng minh được sự khả thi, hiệu quả của giải pháp giải quyết vấn đề; việc hoàn thiện sản phẩm, thiết bị, quy trình công nghệ trong quá trình chế tạo và kiểm tra (thử nghiệm).
